TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HSST
Ngày 20 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Vinh và ông Đinh Xuân Dụ

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai, Cán bộ Toà án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Khu 2, thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị N; vợ là Bùi Thị N và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 7 năm 2017 đến nay, "có mặt";

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, "vắng mặt".

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 15 tháng 7 năm 2017, Nguyễn Xuân Đ rủ Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy đi mua 500.000 đồng ma túy để về cùng sử dụng T đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H đang ở trọ tại tổ dân phố T, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. H đồng ý và hẹn gặp T ở khu vực tổ dân phố T, thị trấn T để mua bán ma túy. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H mang gói ma túy từ phòng trọ ra khu vực đường dân sinh thuộc tổ

dân phố T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giấu ở ống nước trên đường dân sinh sát mép tường thì T và Đ đi đến gặp H, T hỏi ma túy đâu thì H chỉ vị trí gói ma túy mà H vừa cất giấu ở ống nước cho T và Đ biết. Đ liền lấy 500.000 đồng của mình đưa cho H, còn T nhặt gói ma túy đưa cho Đ thì bị Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan điều tra Công an huyện B đã thu tại bàn tay phải của Nguyễn Xuân Đ 01 gói nhỏ bên ngoài là tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá được niêm phong ký hiệu A. Đ khai đó là ma túy vừa mua được của H; thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của Nguyễn Văn H số tiền 500.000 đồng. H khai đó là tiền vừa bán ma túy cho T và Đ mà có. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu trắng đã cũ của Nguyễn Văn H, số IMEI: 353408/04/657787/8, khi bị bắt giữ, T bỏ chạy làm rơi mất chiếc điện thoại liên lạc với H để mua ma túy nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã khám xét khẩn cấp nơi ở của H thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa nhãn hiệu Wake up 247, 01 coóng thủy tinh, ống nhựa, 01 túi nilon kích thước (1,5 x 1,5) cm.

Ngày 15 tháng 7 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 211 trưng cầu phòng PC54 - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định các hạt tinh thể màu trắng dạng đá đã thu giữ của Đ. Tại bản kết luận giám định số 739/KLĐG ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận: "Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A có trọng lượng 0,0857 gam không kể bao bì có Methamphetamine. Khối lượng Methamphetamine trong 0,0875 gam mẫu là 0,0618gam". Hoàn lại sau giám định gồm 0,000 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể mà H mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng mục đích để sử dụng tỉnh Thái Nguyên để sử dụng một phần. Sau khi mua được ma túy, H đã sử dụng một phần, phần còn lại H gói lại trong tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng mang về cất giấu tại nhà trọ để bán, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã điều tra xác minh nhưng không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, Công an huyện B ra quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật đối với Đ và T; quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn H không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản và thu nhập gì.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 61/KSĐT - MT ngày 10 tháng 10 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những lời khai tại hồ sơ của những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện B. Bị cáo khai nhận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 15 tháng 7 năm 2017, tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện B, Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn H đang bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,0875 gam cho Nguyễn Xuân Đ và Nguyễn Văn T với giá 500.000 đồng, để T và Đ sử dụng thì bị Công an huyện B bắt quả tang.

Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm tù.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính chất độc quyền về quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân, phát sinh các tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương, loại tội phạm này hiện nay ngày càng ra tăng; vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo với mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự là quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Cơ quan điều tra- Công an huyện B đã thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, thu nhập gì, bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình; vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Xuân Đ và Nguyễn Văn T là người mua ma túy của Nguyễn Văn H để sử dụng; hành vi mua ma túy để sử dụng không cấu thành tội phạm nên đã bị Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 500.000 đồng mỗi người là phù hợp.

Đối với người đàn ông không quen biết là người đã bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Bao gói Cơ quan giám định hoàn lại là tờ tiền 1.000 đồng còn giá trị sử dụng và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn H, là tiền do bán trái phép chất ma túy cho T và Đ mà có nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chai nhựa nhãn hiệu Wake up 247, 01 coóng thủy tinh, ống nhựa, 01 túi nilon kích thước (1,5 x 1,5) cm thu giữ của Nguyễn Văn H là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu trắng đã cũ, số IMEI: 353408/04/657787/8 của Nguyễn Văn H đã sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước

Về án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15 tháng 7 năm 2017.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 chai nhựa nhãn hiệu Wake up 247, 01 coóng thủy tinh, ống nhựa, 01 túi nilon kích thước (1,5 x 1,5cm) vì không có giá trị sử dụng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000 đồng (Một nghìn đồng) là bao gói Cơ quan giám định hoàn lại và số tiền 500.000 đồng (Năm trăm đồng) của Nguyễn Văn H do phạm tội mà có. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu trắng đã cũ, số IMEI: 353408/04/657787/8 của Nguyễn Văn H vì

sử dụng vào việc phạm tội. Tất cả vật chứng và tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 13 tháng 10 năm 2017.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền